

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~122~~/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 24 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;*

*Căn cứ Quyết định 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận có sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;*

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 720/TTr-SKHCN ngày 29/6/2020 (kèm theo biên bản cuộc họp các Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện mới từ năm 2020: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên - Môi trường, Xã hội và Nhân văn).

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2020, trên các lĩnh vực gồm:

1. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02 nhiệm vụ.
2. Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường : 01 nhiệm vụ.
3. Lĩnh vực Xã hội và Nhân văn : 01 nhiệm vụ.

*(kèm theo danh mục nhiệm vụ chi tiết)*

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thông báo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định nhà nước hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, QMT



SHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH SỬ DỤNG  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến trong canh tác và công nghệ sinh học trong bảo quản sau thu hoạch, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả củ tỏi (Allium sativum L.) tại tỉnh Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra khảo sát thực trạng tại 3 vùng sản xuất tỏi trọng điểm (Văn Hải, Vĩnh Hải, Nhơn Hải): Đất, nước, giống, kỹ thuật canh tác, bảo quản, tác nhân gây hại chủ yếu (<i>trước và sau bảo quản</i>), tỷ lệ hao hụt,...</li> <li>- Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến trong canh tác; đề xuất quy trình canh tác để hạn chế các tác nhân gây bệnh;</li> <li>- Đề xuất quy trình bảo quản: Thời gian bảo quản từ 6-8 tháng, tỷ lệ hư hỏng dưới 10%;</li> <li>- Xây dựng 03 mô hình canh tác và bảo quản tại 03 vùng sản xuất tỏi trọng điểm. Quy mô 1.000 m<sup>2</sup>/mô hình;</li> <li>- Chuyển giao quy trình canh tác, quy trình bảo quản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả điều tra khảo sát thực trạng tại 03 vùng sản xuất tỏi trọng điểm;</li> <li>- Quy trình canh tác để hạn chế các tác nhân gây bệnh;</li> <li>- Quy trình bảo quản: Thời gian bảo quản từ 6-8 tháng, tỷ lệ hư hỏng dưới 10%;</li> <li>- 03 mô hình canh tác và bảo quản tại 03 vùng sản xuất tỏi trọng điểm. Quy mô 1.000 m<sup>2</sup>/mô hình;</li> <li>- Các lớp tập huấn về canh tác và bảo quản tỏi;</li> <li>- Đăng 1 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus/ISI hoặc 2 bài báo trong nước.</li> </ul>	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện
2	Đánh giá và xây dựng mô hình sản xuất nông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng khu vực triển khai (<i>đất, nguồn nước, con người, tiêu khí hậu...</i>) các dự án điện năng lượng mặt trời tại Ninh Thuận; hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá kết quả điều tra về khu vực triển khai (<i>đất, nguồn nước, con người,...</i>), hồ sơ thiết kế các dự án điện năng lượng mặt trời</li> </ul>	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
	nghiệp gắn với các dự án điện năng lượng mặt trời tại Ninh Thuận	<p>trạng sản xuất nông nghiệp dưới tầm pin mặt trời;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được tối thiểu 02 loại cây trồng, canh tác theo hướng ứng dụng công nghệ cao và 01 loại vật nuôi phù hợp cho khu vực triển khai các dự án điện năng lượng mặt trời;</li> <li>- Xây dựng được 1-2 mô hình trồng trọt và 1-2 mô hình chăn nuôi trên các đối tượng cây trồng và vật nuôi được lựa chọn;</li> <li>- Nâng cao hiệu quả kinh tế của các dự án điện mặt trời, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân tại vùng triển khai các dự án điện năng lượng mặt trời.</li> </ul>	<p>tại Ninh Thuận;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 loại cây trồng phù hợp cho khu vực triển khai các dự án điện năng lượng mặt trời;</li> <li>- 01 loại vật nuôi phù hợp cho khu vực triển khai các dự án điện năng lượng mặt trời;</li> <li>- Xây dựng được 1-2 mô hình trồng trọt và 1-2 mô hình chăn nuôi trên các đối tượng cây trồng và vật nuôi phù hợp được lựa chọn;</li> <li>- Thông tin khuyến cáo cho việc thiết kế và xây dựng các dự án điện năng lượng mặt trời mới nhằm phát huy hiệu quả của các mô hình trồng trọt và chăn nuôi phù hợp.</li> </ul>	hiện
II	Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường			
3	Đề tài “Nghiên cứu, điều tra, đánh giá và khoanh định vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá trữ lượng, chất lượng và hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất vùng điều tra, đánh giá (<i>thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, phía Đông Quốc lộ 1A thuộc địa bàn các huyện: Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Bắc, Thuận Nam</i>).</li> <li>- Xác định vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trong các tầng chứa nước dưới đất theo quy định tại Nghị định 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Lập Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất;</li> <li>- Cung cấp cơ sở khoa học và dữ liệu về nước dưới đất tồn tại trong các tầng chứa nước, giúp các cơ quan quản lý nhà nước các cấp và các tổ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm địa chất thủy văn của các tầng chứa nước dưới đất vùng điều tra, đánh giá (<i>thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, phía Đông Quốc lộ 1A thuộc địa bàn các huyện: Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Bắc, Thuận Nam</i>).</li> <li>- Hiện trạng chất lượng, trữ lượng và tình hình ô nhiễm nước dưới đất của các tầng chứa nước của vùng điều tra, đánh giá;</li> <li>- Hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất;</li> <li>- Danh mục vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất;</li> <li>- Bản đồ phân vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất (<i>tỷ lệ bản đồ: 1/10.000</i>);</li> </ul>	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
		chức, cá nhân trong việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ nước dưới đất tiết kiệm, hiệu quả.	- Báo cáo tổng hợp; <i>(Các sản phẩm đều phải đáp ứng yêu cầu quy định Nghị định 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan).</i>	
<b>III</b> <b>Lĩnh vực Xã hội và Nhân văn</b>				
4	Đề tài Tổng kết thực tiễn, phân tích, dự báo xu hướng biến đổi và đề xuất các giải pháp xây dựng, phát huy hiệu quả vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, nghiên cứu, đánh giá những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng văn hóa trong sự nghiệp phát triển tinh Ninh Thuận giai đoạn 2014-2020;</li> <li>- Báo cáo xu hướng biến đổi văn hóa và định hướng phát triển văn hóa của tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hội nhập quốc tế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;</li> <li>- Nghiên cứu, phân tích, dự báo xu hướng biến đổi văn hóa và định hướng phát triển văn hóa của tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hội nhập quốc tế giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045;</li> <li>- Đề xuất các giải pháp để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng văn hóa trong sự nghiệp phát triển tinh Ninh Thuận giai đoạn 2014-2020;</li> <li>- Báo cáo xu hướng biến đổi văn hóa và định hướng phát triển văn hóa của tỉnh Ninh Thuận trong bối cảnh hội nhập quốc tế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;</li> <li>- Hệ thống các giải pháp để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045;</li> <li>- Bản thảo sách: Phát triển văn hóa tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>	<p>Tuyển chọn là chức, cá nhân chủ trì thực hiện</p> 